

Bản án số: 19/2020/HS-ST  
Ngày 15-7-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Tuấn Vĩnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Diên và bà Nguyễn Thị Lam.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lăng Đức Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

**- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Ông Vi Lương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D**, sinh ngày 23/6/1988 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; vợ: Năm 2011 bị cáo sống chung cùng chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1990 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; bị cáo có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Phó trưởng Công an xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

+ Ông Mai Đức H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Công an viên, Công an xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

+ Ông Vũ Ngọc T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trưởng Công an xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966. Vắng mặt có lý do.

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971. Vắng mặt có lý do.

+ Ông Lưu Quang C1, sinh năm 1958. Vắng mặt có lý do.

+ Ông Đinh Quang H1, sinh năm 1972. Có mặt.

### **.NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 47 phút ngày 18/3/2020, đồng chí Nguyễn Văn C – Phó trưởng Công an xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang nhận được nguồn tin về tội phạm qua số điện thoại 0373.216.046 của ông Lưu Quang C1 – sinh năm 1958 trú tại thôn M, xã N, huyện Q báo về việc Nguyễn Văn D, sinh năm 1988 trú tại thôn M, xã N, huyện Q có biểu hiện say rượu, đang đập phá tài sản, đồ đạc của gia đình bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966 (*là mẹ đẻ của Nguyễn Văn D, D sống chung cùng bố mẹ*). Sau khi nhận được tố giác của ông C1, đồng chí C đã báo cáo đồng chí Vũ Ngọc T – Trưởng Công an xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang về nội dung vụ việc, sau đó đồng chí T xây dựng báo cáo số 15 ngày 18/3/2020 trình đồng chí Hoàng Văn S - Phó chủ tịch UBND xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang xin ý kiến chỉ đạo, đồng chí S đã chỉ đạo Công an xã Kim Ngọc nhanh chóng đến hiện trường để giải quyết vụ việc theo đúng quy định pháp luật và giao cho đồng chí Vũ Ngọc T – Trưởng công an xã Kim Ngọc chủ trì giải quyết và lực lượng tham gia giải quyết do đồng chí T phân công. Đồng chí T cử đồng chí Nguyễn Văn C – Phó trưởng công an xã, đồng chí Mai Đức H – Công an viên phụ trách thôn Mâng, xã Kim Ngọc trực tiếp đến hiện trường nhà bà Nguyễn Thị P giải quyết vụ việc và được đồng chí S đồng ý. Ngay sau đó, Công an xã Kim Ngọc đã triển khai lực lượng gồm: đồng chí Vũ Ngọc T, đồng chí Nguyễn Văn C, đồng chí Mai Đức H và mời ông Đinh Quang H1 – Trưởng thôn M, xã N cùng tham gia đi đến nhà bà P. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an xã Kim Ngọc đến nhà bà P thì thấy đồ đạc, tài sản trong nhà bị đổ vỡ lẫn lộn nằm trên nền nhà (*gồm có 01 tivi, 01 tủ lạnh, 02 loa thùng, 01 đầu đọc đĩa đã bị bung bật, vỡ làm nhiều mảnh trên nền nhà và sân ngoài nhà*) và D có biểu hiện say rượu đang nằm trên giường chửi bới. Thấy vậy, đồng chí C đã giới thiệu tên, vị trí công tác với D, động viên tư tưởng cho đối tượng D bình tĩnh và mời D lên UBND xã Kim Ngọc làm việc. D đọc bằng tên của đồng chí C rồi D xin phép được đi vệ sinh và được sự cho phép của lực lượng công an. D đi ra phía sau nhà để đi vệ sinh thì thấy có đồng chí C đi theo sau (*cách D khoảng 4 mét*) nên D không đi vệ sinh nữa mà cầm 01 đoạn cây màu nâu vàng (*dạng cây vầu, dài 02m30cm, chu vi thân 29cm*) ở vườn sau nhà ném về phía đồng chí C với mục đích đuổi đồng chí C đi không được đi theo D nữa, sau đó D

tiếp tục nhặt 01 thanh gỗ màu đen (dài 142cm, dạng hình hộp, cạnh 03cm x 07cm) ném về phía đồng chí C nhưng đồng chí C tránh được, D tiếp tục chạy vào nhà bếp của gia đình lấy 02 con dao (01 con dài 44cm, chuôi dao bằng gỗ dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm; 01 con dài 54cm, chuôi dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, đều là loại dao mũi bằng có một cạnh sắc), mỗi tay D cầm một con dao chạy về phía đồng chí C đứng ở hiên phía sau nhà giáp bếp (cách chỗ C đứng 80cm), D dùng con dao ở tay phải dơ lên chém về phía đồng chí C nhưng bị vướng vào xà của trái bếp nên không trúng người đồng chí C, thấy vậy đồng chí C đi lùi theo hiên trái nhà ra phía trước nhà còn D đi theo sau hai tay cầm hai con dao khua khoảng về phía đồng chí C, D đuổi đồng chí C đi đến góc trái hiên trước nhà (D đứng cách C 1,10 mét) thì D cầm con dao chém về phía đồng chí C, đồng chí C tránh được còn lưỡi dao bập vào cột nhà trái ở hiên trước. Ngay sau đó, D nhìn thấy đồng chí H đang đứng ở phía trước sân xi măng, D nói “H à, mày thích chết không” rồi hai tay cầm 02 con dao đuổi chém đồng chí H, đồng chí H chạy ra ngoài đường quốc lộ 279, D chạy đến mép đường thì dừng lại bị đồng chí T và đồng chí C khống chế, tước hai con dao khỏi hai tay D.

Ngày 18/03/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tiến hành khám nghiệm hiện trường tại gia đình bà P tại thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Ngày 18/03/2020 các đồng chí Vũ Ngọc T – Trưởng công an xã Kim Ngọc; đồng chí Nguyễn Văn C – Phó trưởng Công an xã Kim Ngọc và đồng chí Mai Đức H – Công an viên phụ trách thôn Mãng, xã Kim Ngọc đã viết báo cáo sự việc xảy ra chiều ngày 18/03/2020 tại gia đình bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966 trú tại thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang về hành vi hủy hoại tài sản và chống người thi hành công vụ của Nguyễn Văn D.

Ngày 15/04/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang có yêu cầu định giá tài sản số 26 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tiến hành định giá tài sản mà D đã đập phá trong nhà bà Phương ngày 18/3/2020.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 23/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang kết luận:

+01 Tủ lạnh Sanyo, mã sản phẩm SR-U185PN, tủ lạnh cũ đã qua sử dụng với giá 470.000<sup>d</sup> (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng);

+ 01 Tivi Panasonic, mã sản phẩm TC-21P30V, màn hình thủy tinh 21 inch, tivi đã qua sử dụng với giá 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng);

+ 01 máy đọc đĩa DVD nhãn hiệu APOLO International, máy cũ đã qua sử dụng với giá 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng);

+ 01 loa thùng nhãn hiệu Oriole hifi 100w PMP0, vỏ gỗ màu đen kích thước 27cm x 24cmx60cm, loa cũ đã qua sử dụng (đã hỏng từ năm 2015) với giá 50.000<sup>d</sup> (Năm mươi nghìn đồng);

+ 01 Loa thùng nhãn hiệu Tuloki TL320, vỏ gỗ màu nâu kích thước 27cm x 24cm x 60cm, loa cũ đã qua sử dụng với giá 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng).

+ Tổng giá trị tài sản định giá là: 920.000<sup>d</sup> (Chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 20/CT-VKSBQ ngày 21 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố Nguyễn Văn D về tội: Chống người thi hành công vụ, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang đã truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Nguyễn Văn D theo bản cáo trạng: Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án phạt tù. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo, do vậy không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[1.1] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, nhưng trước đó họ đã có lời khai ở Cơ quan điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản khám nghiệm, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường ngày 18/3/2020; Biên bản khám nghiệm, sơ đồ và bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận định giá tài sản ngày 23/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 18/3/2020 Nguyễn Văn D, sinh năm 1988 trú tại thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang đã có hành vi dùng gậy ném và dùng dao chém về phía đồng chí Nguyễn Văn C – Phó trưởng Công an xã Kim Ngọc và đồng chí Mai Đức H – Công an viên phụ trách thôn Mãng, xã Kim Ngọc tại gia đình bà Nguyễn Thị P – sinh năm 1966 thuộc thôn M, xã N, huyện Q, khi các đồng chí đang thực hiện làm nhiệm vụ giải quyết vụ việc Nguyễn Văn D đập phá đồ đạc, tài sản trong nhà bà Phương. D đã dùng lời lẽ đe dọa và dùng dao đuổi các đồng chí C và đồng chí H ra khỏi nhà, không hợp tác làm việc, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ và mong muốn hậu quả xảy ra, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do vậy bị cáo đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

**Điều 330 của Bộ luật hình sự quy định tội Chống người thi hành công vụ:**

*1. Người nào dùng vũ lực, hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

[2.1] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo về tội danh "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã gây cản trở công việc được giao của đồng chí Mai Đức H và Nguyễn Văn C là Công an xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đang thi hành công vụ, hành vi của bị cáo gây mất uy tín danh dự của người chiÕn sũ c«ng an, x©m h¹i trùc tiÕp ®Õn trÖt tù qu¶n lý h×nh chÝnh, ®¸ng thêi c¶n lµm gi¶m hiÖu lùc ho¹t ®éng b×nh thêng c¶a các đồng chí công an xã Kim Ngọc khi ®ang lµm nhiÖm vù. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên được xem xét khi áp dụng mức hình phạt, để thể hiện chính sách khoan hồng đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với vật chứng: 01(một) Tủ lạnh Sanyo, mã sản phẩm SR-U185PN, có vỏ ngoài màu ghi xám, phần cánh tủ trên gãy rụng rời, phần cánh tủ dưới bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, tủ lạnh cũ đã qua sử dụng; 01(một) Tivi Panasonic, mã sản phẩm TC-21P30V, màn hình thủy tinh 21 inch, có vỏ nhựa màu ghi bị gãy vỡ, bung bật khỏi vị trí ban đầu, tivi đã qua sử dụng; 01 (một) máy đọc đĩa DVD nhãn hiệu APOLO International, vỏ kim loại màu đen, phần bảng điều khiển bằng nhựa bị gãy vỡ hoàn toàn, các linh kiện điện tử bên trong bị gãy, bung bật khỏi vị trí ban đầu, máy cũ đã qua sử dụng; 01(một) loa thùng nhãn hiệu Oriole hifi 100w PMP0, vỏ thùng bằng gỗ màu đen, kích thước 27cm x 24cm x 60cm, phần bảng điều khiển bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, phần củ màng loa bị móp méo, biến dạng, đứt rời loa cũ đã qua sử dụng (đã hỏng từ năm 2015); 01(một) Loa thùng nhãn hiệu Tuloki TL320, vỏ thùng bằng gỗ màu nâu kích thước 27cm x 24cm x 60cm, phần củ màng loa bị móp méo, biến dạng, đứt rời loa cũ đã qua sử dụng. Các vật chứng nêu trên không liên quan đến vụ án nên ngày 28/04/2020 CQCSĐT Công an huyện Bắc Quang đã ra quyết định xử lý vật chứng số 12 trả lại những tài sản nêu trên cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn T1. Xét thấy, việc trả lại vật chứng này là có căn cứ. Do vậy không đề cập xử lý.

[5.2] Đối với vật chứng: 01 thanh gỗ màu đen có chiều dài 1,44m; 01 thanh gỗ màu đen có chiều dài 1,05m; 01 đoạn cây màu vàng (dạng cây vầu); 01 con dao dài 44cm; 01 con dao dài 54cm. Xét thấy những vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy

[6] Đối với hành vi hủy hoại tài sản của Nguyễn Văn D căn cứ theo kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 23/04/2020, giá trị tài sản mà D hủy hoại có giá trị 920.000<sup>d</sup> (*chín trăm hai mươi nghìn đồng*) dưới hai triệu đồng, D chưa có tiền án, tiền sự về tội Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản chưa được xóa án tích nên không cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự nên Công an huyện Bắc Quang xử phạt vi phạm hành chính đối với D số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) theo quyết định xử phạt số 00863/QĐ-XPHC ngày 28/5/2020 là đúng quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 thanh gỗ màu đen có chiều dài 1,44m; 01 thanh gỗ màu đen có chiều dài 1,05m; 01 đoạn cây màu vàng (dạng cây vầu); 01 con dao dài 44cm; 01 con dao dài 54cm. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 25-6-2020).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện BQ;
- Công an huyện BQ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện BQ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hà Tuấn Vĩnh**

